

**CÔNG TRÌNH DỰ THI GIẢI THƯỞNG SINH  
VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC EURÉKA LẦN  
THỨ 24 NĂM 2022**

**TÊN CÔNG TRÌNH: PHÂN TÍCH SỰ ẢNH HƯỞNG ĐẠI DỊCH  
COVID-19 ĐẾN TÂM LÝ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN NGÀNH  
NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC KHI HỌC ONLINE**

**DỰA TRÊN KHẢO SÁT SINH VIÊN NGÀNH NGÔN NGỮ TRUNG  
QUỐC ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH**

**LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU: XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

**CHUYÊN NGÀNH: NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC-KHOA NGOẠI NGỮ**

Lâm Bình Ân - [lben@ntt.edu.vn](mailto:lben@ntt.edu.vn)

Vòng Ngọc Minh – [vongngocminh118@gmail.com](mailto:vongngocminh118@gmail.com)

Nguyễn Thị Kim Cúc - [ncuc853@gmail.com](mailto:ncuc853@gmail.com)

**KHOA NGOẠI NGỮ - TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH**

Mã số công trình:

**Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 08 năm 2022**

## **Tóm tắt**

### **1. Đặt vấn đề**

Những gián đoạn do Covid-19 gây ra đã gây ảnh hưởng lớn đến các quốc gia, ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt của xã hội như: kinh tế, giáo dục, y tế, đối ngoại, thói quen sống của người dân... Càng nghiêm trọng hơn chính là ảnh hưởng đến mạng sống của chúng ta. Chính vì thế, mọi thứ dần dần được thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Giáo dục cũng được chuyển từ học trực tiếp thành học trực tuyến. Việc này đối với những quốc gia mạng lưới Internet còn chưa phát triển chính là vấn đề lớn. Bên cạnh đó, dù cho các quốc gia có mạng lưới Internet phát triển cũng sẽ có những bất cập riêng, đáng nói nhất chính là tâm lý của học sinh khi phải học online trong quãng thời gian dịch bệnh dài như vậy. Tìm hiểu và nắm bắt được tâm lý học sinh sẽ dễ dàng hơn trong cả việc dạy và học, giúp nâng cao chất lượng học tập cho cả giảng viên và sinh viên.

### **2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu**

#### **2.1. Đối tượng nghiên cứu**

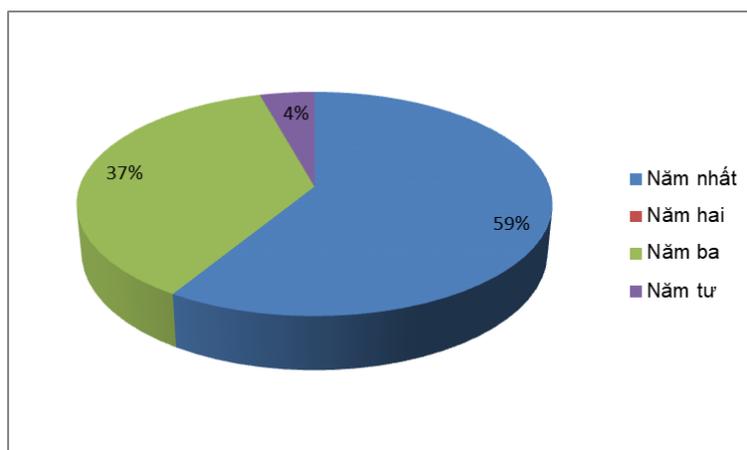
Với tình hình dịch bệnh kéo dài trong năm qua, số lượng sinh viên phải tham gia học online là rất nhiều, chịu ảnh hưởng do dịch Covid gây ra cũng là con số rất lớn. Do đó chúng tôi làm bảng khảo sát với hơn 165 sinh viên ngành Ngôn ngữ Trung tham gia, số bài thu lại tổng cộng là 160 bài.

#### **2.2. Phương pháp**

Chúng tôi ứng dụng bảng câu hỏi với tổng số 10 câu hỏi và thu về 160 báo cáo của sinh viên tham gia trả lời, sau khi phân tích thống kê số liệu và đưa ra kết luận được trình bày trong mục 3.

### **3. Kết quả nghiên cứu**

#### **3.1. Năm học của sinh viên**

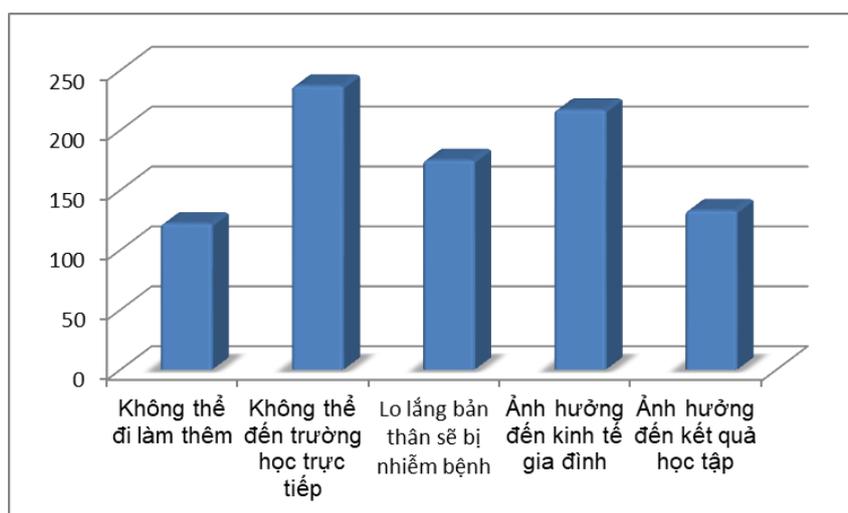


**Biểu đồ 1: Số năm sinh viên đang theo học chuyên ngành Ngôn ngữ Trung**

Từ *biểu đồ 1* có thể thấy, có tổng cộng 325 sinh viên tham gia khảo sát. Trong đó có 191 sinh viên đang là sinh viên năm nhất, chiếm 58,8% trong tổng số sinh viên. Bên cạnh đó, số sinh viên năm ba tham gia làm khảo sát là 120 sinh viên, chiếm 36,9%. Ngoài ra, chỉ có 14 sinh viên năm tư tham gia khảo sát và chiếm 4,4% trong tổng số các sinh viên.

### 3.2. Dịch bệnh ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống của sinh viên?

Dịch bệnh ngày càng phát triển đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống hàng ngày cũng như việc học của sinh viên.

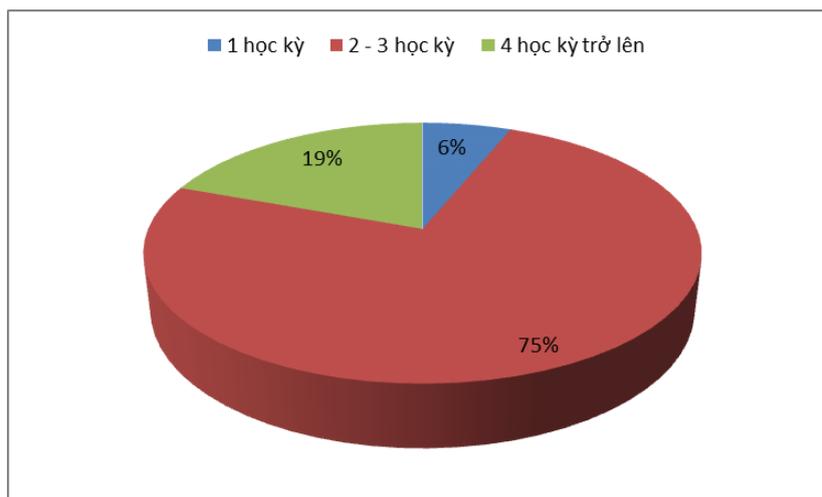


**Biểu đồ 2: Dịch bệnh ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống của sinh viên?**

Do đó, Từ *biểu đồ 2* có thể thấy rằng, số lượng sinh không thể đến trường học trực tiếp khiến ảnh hưởng đến việc học có 237 sinh viên, chiếm 72,9%. Số sinh viên bị dịch bệnh gây ảnh hưởng đến kinh tế gia đình là 217 sinh viên,

chiếm 66,9%, và số sinh viên lo lắng bản thân sẽ bị nhiễm bệnh là 175 sinh viên, chiếm 53,8%. Bên cạnh đó, số sinh viên vì dịch bệnh không thể đi làm thêm là 122, chiếm 37,5% tổng số sinh viên tham gia làm khảo sát. Ngoài ra, số lượng sinh viên bị ảnh hưởng đến kết quả học tập là 133 sinh viên, chiếm 40,9%.

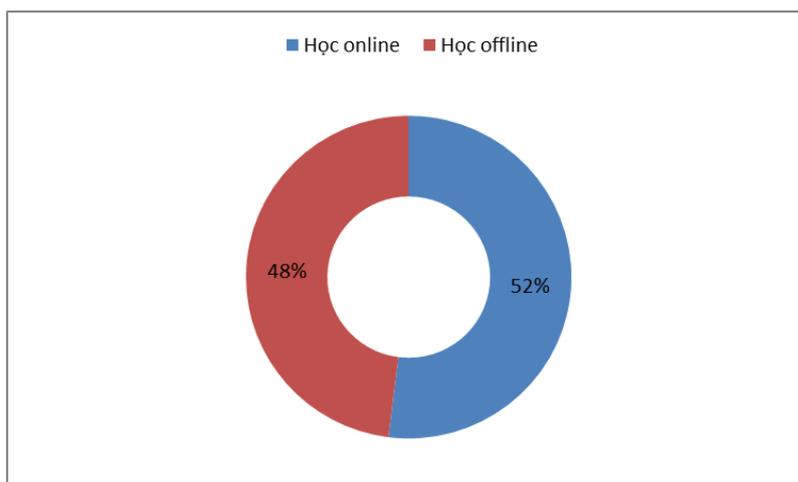
### 3.3. Sinh viên đã học online bao lâu vì dịch bệnh?



**Biểu đồ 3: Thời gian sinh viên đã học online**

Thời gian sinh viên đã học online là không giống nhau, từ *biểu đồ 3* minh họa, số lượng sinh viên đã học trực tuyến từ 2-3 kỳ, chiếm số lượng nhiều nhất là 242 sinh viên, chiếm 74,4%, tiếp theo đó là từ 4 học kỳ trở lên, với số lượng sinh viên là 63, chiếm 19,4% tổng số sinh viên tham gia làm khảo sát, song song đó là 1 học kỳ, với số lượng sinh viên là 20, chiếm 6,3%. Từ đó, có thể thấy rằng tùy theo sinh viên đang học năm nào cũng sẽ có thời gian học trực tuyến khác nhau.

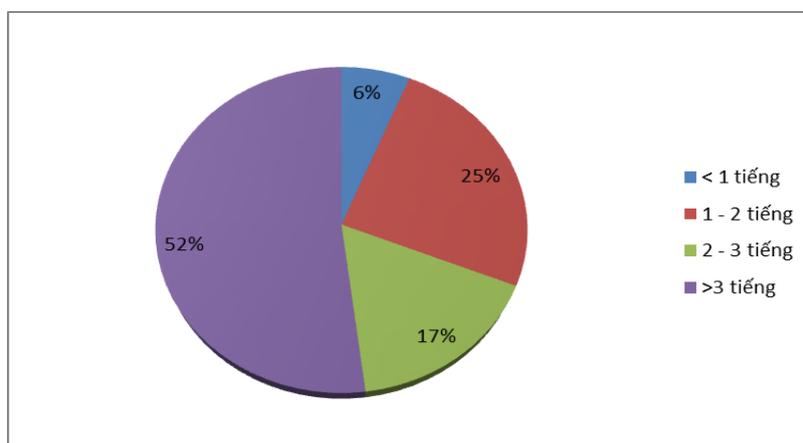
### 3.4. Sinh viên thích học offline hay online?



**Biểu đồ 4: Sinh viên thích học online hay offline hơn**

Từ biểu đồ trên có thể thấy, số lượng sinh viên thích học offline hơn là 156 sinh viên, chiếm 48,1% tổng số sinh viên thực hiện khảo sát. Số lượng sinh viên thích học online là 169 sinh viên, chiếm 51,9% tổng số sinh viên tham gia khảo sát.

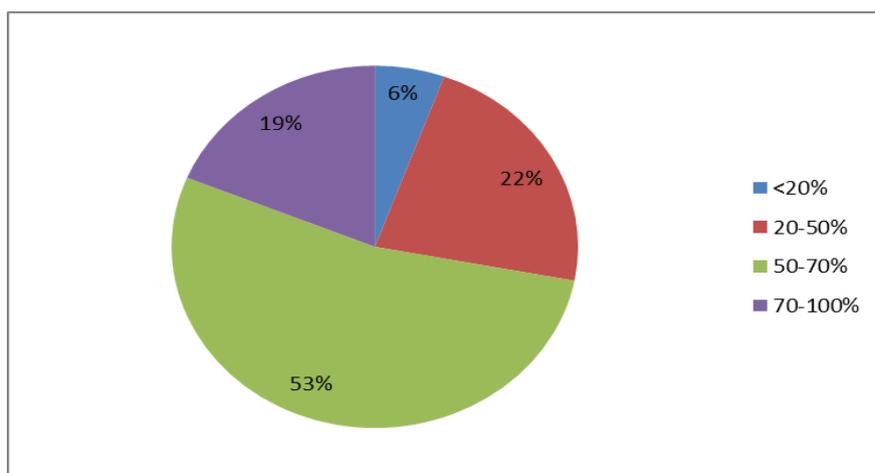
### 3.5. Sinh viên dành thời gian bao nhiêu một ngày khi học online?



**Biểu đồ 5: Sinh viên dành thời gian bao nhiêu một ngày khi học online?**

Từ biểu đồ trên có thể thấy, có 20 sinh viên dành thời gian học tập dưới 1 tiếng mỗi ngày, chiếm 6,3% tổng số sinh viên tham gia khảo sát. Có 81 sinh viên dành thời gian học tập từ 1-2 tiếng mỗi ngày, chiếm 25% tổng số sinh viên tham gia khảo sát. Có 55 sinh viên dành thời gian học tập từ 2-3 tiếng mỗi ngày, chiếm 16,9% tổng số sinh viên tham gia khảo sát. Có 169 sinh viên dành thời gian học tập từ 3 tiếng trở lên, chiếm 51,9% tổng số sinh viên tham gia khảo sát.

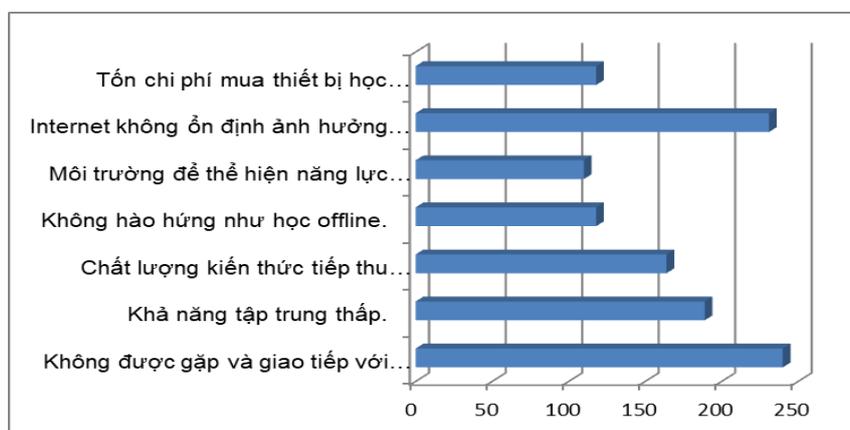
### 3.6. Sự tập trung của sinh viên khi học online là bao nhiêu phần trăm?



**Biểu đồ 6: Sự tập trung của sinh viên khi học online là bao nhiêu phần trăm?**

Từ biểu đồ trên có thể thấy, có 18 sinh viên chỉ tập trung 20% khi học online, chiếm 5,6% tổng số sinh viên tham gia khảo sát. Có 73 sinh viên tập trung từ 20-50%, chiếm 22,5%. Có 173 sinh viên tập trung từ 50-70% khi học online, chiếm 53,1%. Có 61 sinh viên tập trung từ 70-100%, chiếm 18,8% tổng số sinh viên tham gia khảo sát.

### 3.7. Những hạn chế mà sinh viên cảm thấy khi học online

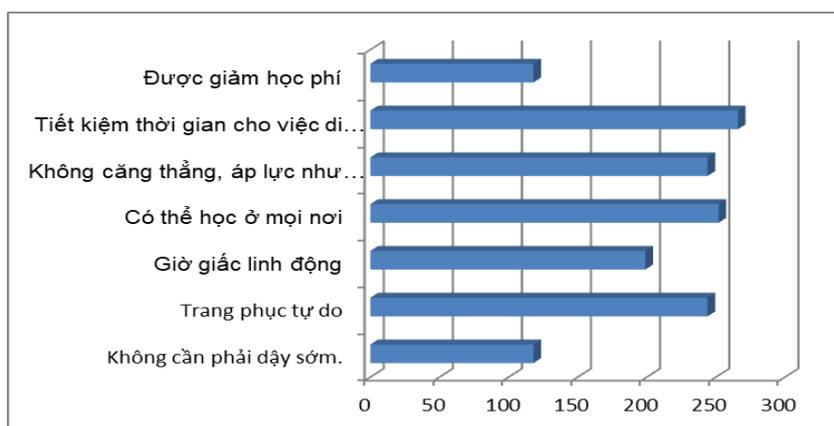


**Biểu đồ 7: Những hạn chế mà sinh viên cảm thấy khi học online**

Từ *biểu đồ 7* có thể thấy, có 240 sinh viên không được gặp và giao tiếp với thầy cô, chiếm 73,8% tổng số sinh viên được khảo sát. Có 231 sinh viên internet không ổn định ảnh hưởng đến việc học, chiếm 71,3%. Có 189 sinh viên cảm thấy khi học online thì khả năng tập trung thấp, chiếm 58,1% tổng số sinh viên được khảo sát. Có 164 sinh viên cảm thấy chất lượng kiến thức tiếp

thu không hiệu quả như offline, chiếm 50,6%. 118 sinh viên cảm thấy không hào hứng như học offline và tốn chi phí mua các thiết bị học tập như laptop, điện thoại, chiếm 36,3%. Có 110 sinh viên cảm thấy môi trường thể hiện bản thân còn hạn chế, chiếm 33,8%.

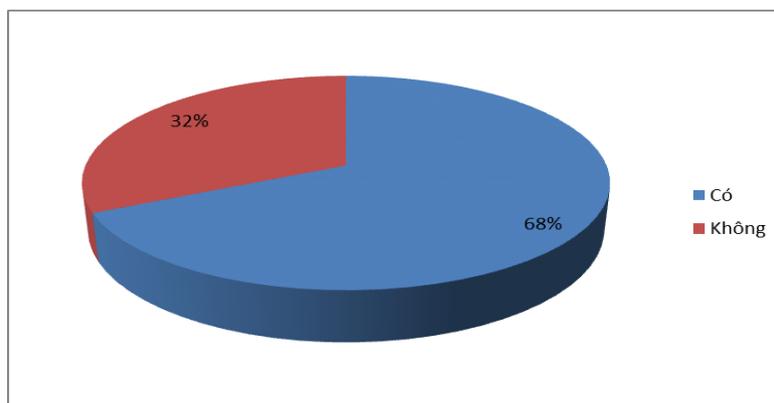
### 3.8. Những lợi ích mà học online mang lại



**Biểu đồ 8: Những lợi ích mà học online mang lại**

Từ *biểu đồ 8* có thể thấy, có 266 sinh viên cảm thấy tiết kiệm thời gian cho việc di chuyển đến trường, chiếm 81,9%. Có 252 sinh viên cảm thấy có thể học ở mọi lúc mọi nơi, chiếm 77,5%. Có 244 sinh viên cảm thấy có thể mặc trang phục tự do, chiếm 75%. Có 224 sinh viên cảm thấy không căng thẳng, áp lực như học offline, chiếm 68,8%. Có 199 sinh viên cảm thấy giờ giấc linh động, chiếm 61,3%. Có 118 sinh viên không cần phải dậy sớm và học online được giảm học phí, chiếm 36,3% tổng số sinh viên tham gia khảo sát.

### 3.9. Nếu nhà trường cho học offline tại trường, sinh viên có muốn đến trường học không?



### Biểu đồ 9: Sinh viên có muốn đến trường học không?

Từ biểu đồ 9 có thể thấy, có 221 sinh viên cảm thấy muốn đến trường học nếu nhà trường tổ chức học offline, chiếm 68,1% tổng số sinh viên tham gia khảo sát. Có 104 sinh viên không muốn đến trường học, chỉ chiếm 31,9%.

### 3.10 Phân tích các biến phụ thuộc của sinh viên khi học online

Số liệu sơ cấp được thu thập qua bảng điều tra của 325 sinh viên tham gia, qua đó các hệ số hồi quy sẽ được ước lượng bằng phương pháp ước lượng hợp lý cực đại, với P0 là sinh viên học online; P1 là chi phí mua thiết bị học online; P2 là môi trường sinh viên khi học online; P3 là sinh viên tập trung học tập khi học online; P4 là sinh viên giao tiếp cùng bạn bè; p5 là sinh viên không căng thẳng và áp lực.

Bảng 1 trình bày kết quả hồi quy mô hình Logit, hệ số hồi quy của một yếu tố càng cao chứng tỏ tác động biên của yếu tố đó càng lớn. Hệ số  $R^2$  của mô hình là 98.5% và Prob ( F-stat)=0,000 nhỏ hơn rất nhiều so với mức  $\alpha=5\%$  nên mô hình hồi quy có ý nghĩa, tức là các biến độc lập có ảnh hưởng đến biến phụ thuộc P0.

Bảng 1: Kết quả ước lượng mô hình hồi quy Logit

Tên Biến	Hệ Số	Tác Động Biến
Ln p1	0.117***	3.483
Lnp2	1.038**	0.341
Lnp3	0.19**	0.371
Lnp4	1.096***	0.154
Lnp5	1.105***	0.2034
Cons	1.202**	0.519
N	325	
Adj-R <sup>2</sup>	0.985	

Ghi chú: Số trong ngoặc là giá trị P-value; \*,\*\*,\*\*\* lần lượt là mức ý nghĩa 10%,5% và 1%; ns không có ý nghĩa thống kê.

Tóm lại, như đã đề cập ở trên, học online không những trang bị thêm thiết bị cá nhân và môi trường học cũng như tâm lý học vững vàng giữa giảng viên và sinh viên. Qua khảo sát và số liệu phân tích thấy được, sinh viên trong quá

trình học online còn gặp phải những khó khăn như: tăng chi phí trang bị cho cá nhân, môi trường học tập và thiếu sự giao tiếp với bạn bè, điều này ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý của sinh viên.v.v. Bên cạnh những khó khăn còn tồn đọng, sinh viên cần phải chủ động tìm ra phương pháp khắc phục những khó khăn ấy. Từ đó chinh phục ước mơ của chính mình.

#### **4. Kết luận và kiến nghị**

Đại dịch Covid 19 đến với chúng ta là một điều bất ngờ và không hề được dự đoán trước, nó mang đến cho chúng ta những xáo trộn trong cuộc sống kinh tế - xã hội. Nhiều người có cuộc sống khó khăn, nay lại càng khó khăn hơn, tính đến nay đã có hơn 6,52 triệu ca tử vong trên toàn thế giới. Dịch bệnh làm ảnh hưởng đến mọi mặt cuộc sống của mọi người, tài chính, công việc, gia đình... Trong đó, việc học tập của học sinh sinh viên cũng bị ảnh hưởng không kém. Việc tìm hiểu, phân tích và đưa ra những giải pháp cho vấn nạn này là một điều vô cùng cần thiết để giúp sinh viên có cái nhìn cụ thể hơn về việc học tập của mình trong thời đại online ngày nay.

##### **4.1 Kết luận**

Kết quả khảo sát cho thấy rằng, dịch bệnh có ảnh hưởng rất lớn đối với việc học tập của sinh viên. Những ảnh hưởng này tuy rằng sinh viên nào cũng gặp phải, nhưng cách mỗi sinh viên đối mặt và giải quyết với nó sẽ có ảnh hưởng rất lớn đến việc học và kết quả học tập của mỗi sinh viên. Việc mỗi người biết cách chủ động nhận thức được thái độ và tình hình học tập của mình giúp mỗi sinh viên xác định được trình độ học tập của bản thân mà điều chỉnh cho phù hợp. Từ đó tìm được phương pháp học tập phù hợp để có thể thích ứng với hoàn cảnh học tập online. Gặp gỡ thầy cô, bạn bè thông qua màn ảnh nhỏ mang lại cho sinh viên nhiều thuận lợi cũng như bất lợi, nhưng chung quy lại thì dù có sao đi nữa thì thái độ học tập của bản thân vẫn chiếm một phần quan trọng nhất. Nhóm tác giả hy vọng bài nghiên cứu này là một phần trong thực tiễn trong việc tìm lại phương pháp học tập online trong thời kỳ dịch bệnh cho các bạn học sinh, cũng như là một cơ sở, bằng chứng để tổng hợp, phân tích những thuận lợi và khó khăn sinh viên gặp phải khi học online.

## **4.2 Kiến nghị**

### **4.2.1 Tình hình học tập của sinh viên khi học online**

Tính đến thời điểm hiện nay, số liệu theo khảo sát dựa vào 325 sinh viên cho thấy, đa số sinh viên đều đã trải qua từ 2-3 học kỳ học online, có nhiều sinh viên còn học online 4 học kỳ trở lên. Điều này chứng tỏ sinh viên được tiếp xúc với hình thức học tập online đã từ lâu và một thời gian dài. Kết quả khảo sát còn cho thấy, số sinh viên thích học online còn nhiều hơn số sinh viên thích học offline, tuy nhiên số liệu chênh lệch không nhiều. Đa số sinh viên có thời gian học tập nhiều hơn 3 tiếng một ngày, với khoảng thời gian này, cho dù học theo hình thức online hay offline thì sinh viên cũng đủ thời gian để ôn tập lại bài học của mình. Cũng theo kết quả của khảo sát, khi học online, sinh viên cảm thấy tự tin, tập trung vào bài học hơn khi học offline. Điều này cũng dễ được lý giải, vì học trên lớp lớp ồn hay do bạn kể bên ảnh hưởng nên không tập trung hiệu quả bằng khi học online, vì học online mình có thể học một mình, không bị ai quấy rầy và làm phiền, tăng độ tập trung của bản thân, nhưng cũng sẽ có trường hợp ngược lại. Tuy nhiên, sinh viên vẫn có nguyện vọng mong muốn quay trở lại trường học.

### **4.2.2 Những lợi ích và hạn chế của việc học online đối với sinh viên**

Đầu tiên, chúng ta phải nói về những lợi ích khi học online, điều chúng ta thấy rõ ràng nhất đó là tiết kiệm thời gian cho việc di chuyển đến trường, tiết kiệm xăng và tiền phát sinh khi di chuyển. Bên cạnh đó, sinh viên có thể học ở bất cứ nơi nào với giờ giấc và trang phục linh động. Đa số sinh viên tham gia khảo sát cho rằng học online không căng thẳng, áp lực như khi học offline. Ngoài ra trường còn giảm học phí cho sinh viên khi học online, điều này làm sinh viên cảm thấy học online có lợi hơn so với khi học offline. Ngoài ra, khi học trong môi trường một mình, sinh viên sẽ dễ tập trung hơn, mang lại hiệu quả cao hơn.

Mọi thứ đều có mặt trái ngược của nó, học online cũng vậy. Bên cạnh những lợi ích khi học online, không được đến trường học trực tiếp cũng mang lại không ít hạn chế. Điều đáng nói đến nhất chính là không được gặp và giao

tiếp với bạn bè, thầy cô. Có nhiều sinh viên khi học thích trực tiếp trao đổi với thầy cô những vấn đề bản thân chưa hiểu, chính vì thế khi học online đây chính là mặt hạn chế. Ngoài ra chất lượng kiến thức tiếp thu không hiệu quả như offline. Học online làm giảm sự hào hứng của sinh viên khi học tập, làm mất đi môi trường để thể hiện năng lực bản thân. Điều đáng nói và cũng là vấn đề nghiêm trọng mà đa số sinh viên đều gặp phải chính là internet không ổn định làm ảnh hưởng đến chất lượng học tập.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Meng Ai Qing, Li Xiao Li (2020 ). Investigation and Analysis of College Students' Psychological Status in Online Learning during Epidemic Situation of 2019-nCov. Journal of De zhou University. (36): 2-12.
2. Martin, F., & Bolliger, D. U. (2018). Engagement masters: Student perceptions on the importance of engagement strategies in the online learning environment. Online Learning. (22): 205-222
3. Ma Hong (2021). Influencing Factors of Online Course Learning Participation during Covid-19 Pandemic. Journal of Yang Ling Vocational & Technical College. (20): 58-62